

Ngẫu cảm

Tình bạn, và dư vị về già

Đào Trọng Cường KTS



Ngưỡng mộ tình bằng hữu, Lá Thư của chúng ta ra đời thậm thoát được hơn mười năm rồi, và đẹp tốt thêm theo thời gian.

Mùa Thu xù lạnh cho ta trạng thái đổi cảnh sinh tình. Không là Nhà Thờ, tôi xin triết lý vụn với các bạn một chút về tình bằng hữu nói chung, giữa các bạn Công Chánh với Kiến Thiết nói riêng, và một số kỷ niệm đẹp của tôi qua mười năm gần gũi cộng tác với bạn Công Chánh mà một số lớn đang cùng sống tại phía Tự Do này.

Sau một thời gian đứng ngoài Bộ Công Chánh, cơ quan Kiến Thiết đã được trở về tổ chức cũ từ năm 1958, tình bằng hữu giữa chúng ta được tăng trưởng thêm lên do sự cộng tác trong công vụ. Qua mười sáu năm tại quê nhà. Lại càng được đắm thăm hơn tại phía tự do này khi chúng ta không còn bị ám ảnh bởi trách nhiệm của công vụ xưa kia, tình bạn hiện được nguyên hình trong lòng vui mừng chung thoát được ách Cộng sản. Cũng như một lò được đúc ra, là anh em họ về chuyên môn kỹ thuật, tình đó tới nhau

rất tự nhiên.

Riêng với các Ái Hữu cao niên đã cùng nhau trong ba năm, có khi bốn năm đồng cùng một lớp, cùng thầy dạy một số khoa học chung, kể cả phép đo đạc đất Topographie nữa, kỷ niệm chung hẳn là khá nhiều và thích thú. Chỉ cần nhắc tới thầy Baillon khi thầy may mắn được chúc xiên xiên xuống chân để trước cột đồng hồ báo tai ta ra sao tôi Tuy phải Vá là nhờ tới bát phở bự 5 xu ngon lành, những giỗ nhặt nhèo và e sợ của các thầy Fred và Hub, lý thú của thầy Ponchet de Langlade dạy văn chương Pháp, Pousse giám thị, cô Bút bán bánh kẹo con Sủ bếp Chủ sinh sèo tròn trĩnh... là các lão Hữu quên ngay cái hiện tại tóc bạc da mồi. Và nhắc lại những cuộc "lăng ba vi bộ" tú đắc trong thời "vui vẻ trẻ trung" "phi Cao Đảng bất thành phu phụ", cặp bạn nào "ăn gió" (ăn jeu = hợp ý nhau) với nhau thì hay cũng là cả một phía. Khu Gò Đa sát bên Nhà Sinh Viên Nội Trú, nôi đập diu giai nhân tài tử nhất của đất nghìn năm văn vật chỉ là nôi tôi để ta ngăm, còn muốn "tìm bạn đời" thì phải là Hăng Đổng, Hăng Ngang, Hăng Gai,

nhất là Hăng Đảo, những năng cho sự buồn bán, trông coi gia đình là quan trọng hơn sự phù phiếm ăn chơi, và năng nào được một sinh viên "chiêu cố" (xin lỗi các chị vào trường hợp này.) thì coi "dồi lên hương" kể từ đây. Riêng về mục này, bạn Hoàng Đình Tề với tôi một thời gian như cặp bài trùng tại phố Hăng Đảo, nhưng số mạng đều đưa đẩy tới con đường khác, tốt số gặp may mắn!

Nay vào tuổi còn ^{đọc} cây viết, trí nhớ chưa đến nỗi bị lu mờ, nhắc cho nhau nhớ lại thời vàng son qua biết bao thử thách chua ngọt của cuộc đời, cuộc hành trình đang trong đoạn ga chót của chuyến tàu định mạng, chúng ta có thể biết rằng tình bằng hữu dễ có, mà cũng dễ mất! Và còn được, càng tốt. Lỡ mất, cũng không sao. Mất có thể vì kém sẵn sóc nó, và cũng có thể cuộc sống cả trong một giáp với Việt cộng đã có vài ý nghĩ lệch lạch về tình bạn. Cũng thấy khó giải thích, vì không là một tâm lý gia.

Trái với tình gia đình, nó mất đi là cả một bầu trời sụp xuống trên đầu, tôi chết cũng không người được. Trong khoa học Tử Vi, bằng hữu thuộc "cung Nô Bộc", một cung thủ yếu, nhưng nếu nó có nhiều sao tốt chiếu vào, thì người đó có được bạn tốt giúp đỡ mình rất đắc lực trong cuộc đời.

Tình (nghĩa) gia đình thường được ví như một cây to lá xanh xum xuê kết hoa là tình bằng hữu tô điểm thêm cho "cây gia đình", và sau đó có kết trái, đó là "phúc Trạch đời dào" và tình bạn tôi được mức tuyệt mỹ.

Tình bằng hữu thường dễ lã như một mỹ nhân mà cái sắc thường gặp gian truân. Để được chiêm ngưỡng như một cảnh đẹp thiên nhiên, và cũng biến thể như cảnh vật với bốn mùa, và cũng như bông hoa trong bình pha lê, không nên quá tô mớ cỏ tìm dưới cánh hoa đẹp đó có gì. Nó thế nào, ta nhận thế, nhưng không phải vì vậy mà ta quên chăm sóc nó. Theo chỗ tôi được biết, tôi chưa được nghe nói về một tình bạn nào đáng quý như trường hợp của A.H. Nguyễn Bách, hiện ở Montréal (Canada). Xin dành để A.H. Bách kể lại cho các bạn biết. Tôi chỉ xin có ý nghĩ

là bạn Bách đã phải là "con người thế nào" để Thượng Đế ban cho một ân huệ lớn lao như vậy trong khi bạn đã bị sạch lảng sau bảy tám lần mùa chớ thuyền nhân, tiền mất tật mang, đánh khoanh tay trước số phận đã bị cho là hẩm hiu rồi.

Tình bạn đối với con người chiếm một phần khá quan trọng trong tâm tử, cho nên riêng tôi tự thấy được may mắn về phần này khi ra nhận công vụ, kết bạn được một số Kỹ Sư Công Chánh tại nhiều địa phương, như vùng 4 Kiên Thiết gần một năm, vùng 2 chín năm, và vùng 1 vài ba tháng (thời kỳ Tết Mậu Thân) tạm quyền thay AH Lê Minh Chánh đang còn tu nghiệp tại Hỏa Lan.

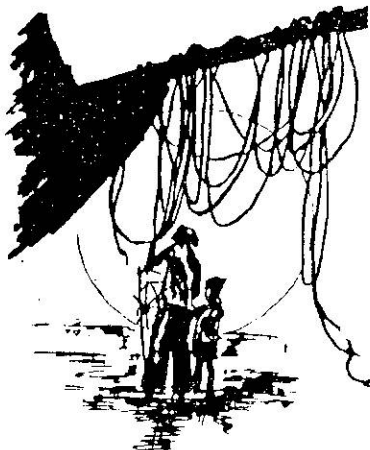
Cũng như Lão Hữu KTS Hồ Đắc Cáo đã viết tại Lá Thư số 36, tôi cũng ra "lắm việc cho vui". Không còn phải lo dài hạn cho sinh kế gia đình nữa, "cái vui" chính là sẽ có dịp đi đó đi đây hiểu biết thêm địa dư đất nước, việc tôi vẫn tiếc hùi hụi khi phải di cư vào Nam, mà chính đất Bắc đã bị chênh mảng tới thăm, cả những nơi cần phải biết như vịnh Hạ Long, hồ Ba Bể, vùng đất xứ Thái hiền hòa và vui vẻ. Như là một dịp "trả thù", tôi đã cố gắng viếng thăm có thể nói là tất cả thị xã của ba quân Khu này dựa vào trách nhiệm "đi công tác", mặc dầu công tác đó tại mỗi nơi cũng chẳng có là bao.

Cũng nên giải nghĩa sơ qua về câu đầu của đoạn trên, vì hẳn có bạn cũng thắc mắc. Nói rõ ra thì cũng thấy không tiện, e bị hiểu nhầm rằng thế này, thế nọ. Tôi chỉ xin nói ngắn ngủi rằng đó là sự thật 100%. Có thể hiểu rõ, nếu A.H. Lê Phú Quyền, mà với tôi vẫn là "văn kỹ thanh, bất kiến kỹ hình" nhờ được suốt thời gian từ cuối 1954-1955-1956 và đầu 1957, có công tác xây cất các Cù Xá Sĩ Quan Chi Hóa (mỗi Cù Xá giá trên dưới 3.200.000 đồng), người thường xuyên có mặt tại công trường, tự nhận là chị ruột ô. Trần Lưu Dy, đứng tên chủ thầu, thì chính là "Xá tui" đó. Mà nếu thiếu úy Thế, đại diện A.H. tại công trường đã nhắc A.H. về câu chuyện này, thì A.H. hẳn cũng nhớ ra. Ngoài bốn Cù Xá nói trên, chúng tôi còn nhận nhiều triệu đồng công tác xây cất cho Tòa Đô Chánh,

và sau công tác xây cất tại khu Hội Chợ Thị Nghè (1957) để nghỉ có thể trở về nghề chính của mình được rồi. Trong thời gian nhận thầu xây cất, tôi chủ trương không lộ mặt ra vì lý do riêng tư, và chỉ nhận là K.T.S Cỏ Văn cho hãng thầu T.I.. Dy mà thôi.

Cho nên chủ trương "lắm việc cho vui" là vì ở chỗ đó. Trong việc "lắm cho vui" này cũng có may mắn kết bạn thêm được với một số Kỹ Sư C.C Trường Ty và Trưởng Khu C.C tại Nha Trang, mà tôi nay xin nhắc tới sơ qua, âu cũng là để cùng nhau nhớ lại được phần nào những thời gian ngắn ngủi và vui vẻ đã qua tại quê nhà.

Trước hết phải nhớ tới A.H. Trưởng Thanh Khán tại Cần Thơ (1959), một Ái Hữu thích đàm luận rành rọt về văn chương, triết lý, đạo giáo... một bạn mới và rất đáng quý mến. Sau đi một vòng qua Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, trở về Cần Thơ lại chọn theo địa đồ con đường gần nhất, một tỉnh lộ theo lên phía Đồng Bắc, tới Ty, bạn Khán la lên "nếu tôi biết Bắc chọn con đường đó, thì tôi đã can rồi! Nay về, còn đủ tay chân là đại phúc. Một ly rượu mừng Hai Bắc!" Thật vậy, rõ là "diệc không sợ súng" tôi vẫn nghỉ trong thời còn an ninh, đi đâu mà chẳng được. Dọc đường về, chúng tôi đã hỏi chốt dạ, đường dài tới ngót trăm cây số, đường đá, vắng hoe, kể cả xe đồ. Tôi gán Hòa Lựu vào hồi hơn năm giờ chiều, một chú Miền chú ý nhìn và chống sào cho phà qua bên. Xe 2 CV, lại có đàn bà đứng tuổi, hẳn là một chuyến đi chơi hiên lành, ngoạn cảnh.



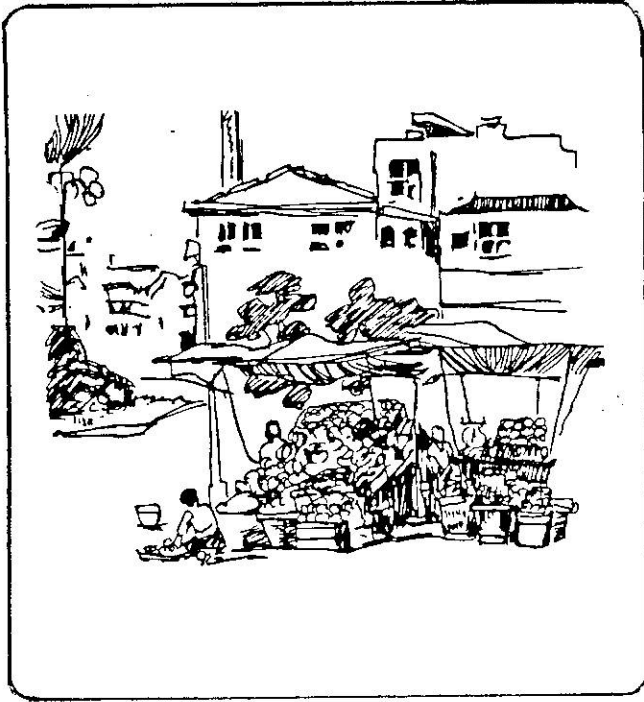
Lập xong Ty K.T Cần Thơ do A.H. Phạm Tấn Cung điều khiển, sau đó lập Ty K.T Kiên Giang do A.H. Lý Thời Thủy làm trưởng Ty, tôi được ò. TGD Trần Văn Nam đổi lên vùng 2 K.T. Vì ở đó qua 9 năm, nhiều kỷ niệm vui còn được nhớ lại, tuy vậy chỉ xin nói sơ qua thôi.

Một canh xi ngắn đợi giờ ra sân bay với A.H. Lê Thanh Trang ở Pleiku (1960) cho tôi nhận thấy bạn Trang rất đặc biệt, nhanh nhẹn, cho nên nay là một Đốc Tủa (Ph.D) về công chánh cũng là tự nhiên! Có lẽ muốn "đãi khách mới" mà tôi đã "vò trợn cả lãng", lắm cho khi ra sân bay, bạn phải nói "có lẽ chốc nữa máy bay không bốc lên nổi, vì...quá sức nặng." Sau đó không lâu, bạn Trang được đổi lên Đà-Lạt, nơi mà mỗi khi tôi lên, nhiều bạn mặt mũi xung công tôi luôn, ngây nọ qua ngây kia, lắm cho không sao còn thì giờ để gặp lại Bạn, một "cây xanh lè" đang làm đảo điên giới xi phê tại đó.

Tới Ty C.C. Kontum, đi từ Ban Mê Thuột, sáng đi chiều về, được quen A.H. Nguyễn Đăng Thịnh, một Trưởng ty còn thanh niên, nhưng rất bén nhọn về các công tác quan quản trực tiếp, mặc dầu đầu óc hồi đó đang rất bận rộn về phía Nha Trang.

Ban Mê Thuột thì có A.H. Trưởng Ty Hoàng Thao, một bạn rất vui, trực tính, "xoa" rất cao, nhưng lại "hay chí". Tôi rất mến Bạn Thao vì tính hay bông đùa ý nhị, kể cả cái tính hay gắt bức dọc khi canh xoa nó đen! Mà khi đó, thì cười khoái đến vỡ nhá. Tôi vốn không ưa bạn chỏi bải mà lắm lì, ít nói. Bạn Thao còn nhớ Bạn Cao Xuân Đăng chứ! Tôi nghiệp bạn đó đã qua đời ngay tại quê nhà... cái cách cười 'ròn tan' đó sao lại cho con người đó mệnh yêu được nhỉ?

Tới Lâm Đồng thì được quen A.H. Nguyễn Xuân Mộng, một bạn ăn trường trai, tôi bữa cơm là mắng nhau ra tiệm ở khu bên xe đồ, câu Chuyện về Đạo giáo, luận hồi vì chẳng có gì về công vụ đáng đề cập tới. Tỉnh Trưởng, một người mê mặt mũi, thấy tôi tới là nhủ bắt được vàng, cũng với một sự quan tụy viên và ò. Trưởng Ty Thuê Vụ xoa "tấu xuất"



nghĩa là pass-night, nếu là vào chiều thứ bảy. Nghe nói sau đó, A.H. cũng học xoa, nếu đúng, xin hẹn một canh tại Sacramento!

Nói hay ở lại lâu hơn là Nha Trang, cho nên đã có nhiều dịp gặp được A.H. Trần Sỹ Huân, Trưởng Khu CC, có dịp tôi nhà thường thức món ăn Huế đặc biệt. Phò khu là A.H. Hoàng Ngọc Khôi, kiểu người "chân chỉ hạt bột", thường với tôi ăn nhậu lai rai tại quán số 3 và số 4 quen thuộc, hiệu gu (goût) ăn uống của tôi để làm món ăn hộp khẩu. Cũng đã có một dịp được A.H. Huân đưa sang xoa với A.H. Vĩnh Đào, Trưởng Ty CC, với một người mới nghe biết danh chức, một con cạp xám (có lẽ cạp tủy trường hợp?) là đại diện Ban Giám Sát tại vùng Nam Trung. Trong lúc chờ đợi vị này tới, tôi có nói đùa với hai bạn Huân và Đào, "muốn vuốt râu hùm chẳng?" thì bạn Huân trả lời: "còn đang nhờ chúng tôi đại tu bổ dùm cho Trụ Sở mà. Sứ này thỉnh thoảng có thắng, thì cũng khóai lắm." Quả thật, hôm đó Sứ này vét khá kỹ, hai bạn hết cave, trừ có mình tôi, được chút đỉnh thôi.

Tới Phan Thiết (1960) Có A.H. Nguyễn Quang Di, mẫu Ban rất 'ngang băng sô'ngay", rất đáng mến. Phụ tá là Bạch Văn Hà, có vẻ hiền lành kín đáo, công

việc của chúng tôi cũng chẳng có chi quan trọng, đem nhau ra tiệm ăn khách trú có vài món độc đáo cùng nhau lai rai cho qua thí giờ. Bạn Di có khuyên tôi trên đường đi Phan Rang nên ghé lại ngâm mình nước suối ấm tại Vĩnh Hảo, một dịp may mà tôi chỉ hưởng được có một lần đó mà thôi. Về sau, quốc lộ trên và dưới Phan Thiết mất an ninh, cho nên cũng không có dịp gặp lại nhau.

Ở Tuy Hòa, thí có A.H. Nguyễn Hữu Thân (hiện còn quê nhà), mà các A.H. đã cho cá' hôn danh Thân Hi? Một bạn hiền hậu, ít nói, phải chăng vì đã quen không muốn làm rộn bà xã thờ Phật tại gia, tụng kinh mỗi ngày? Tới vào ngày rằm mừng một, là có xôi và chè đường trắng miệng. Và nếu vào ngày cuối tuần, có dịp gặp lại AH Huân lên đó công tác, thí lại một canh mát chược vài tầy cho vui. Sau khi nghỉ công vụ (1970) Bạn Thân đã giúp trông coi dùm công trường xây cất rạp hát ciné hơn một ngàn chỗ ngồi tại đại lộ Trần Hưng Đạo Tuy Hòa, mà việc tính bê tông cốt sắt đã nhờ A.H. Tôn Thất Ngọ phụ trách. Thăm hẹn với A.H. Ngọ về những công tác sau này, nhưng cái biên của đất nước miền Nam đã làm gián đoạn...

Còn mấy Ai Hữu nữa, như A.H Nguyễn Văn Tiên, A.H. Đoàn Kỳ Tường (Quảng Đức) A.H. Nguyễn Xuân Hoàn (Phan Rang) vì ít có dịp gặp nhau, cho nên kỷ niệm riêng tứ chẳng có gì, và nay tôi vẫn nhớ là vì mấy bạn này đã để lại nhiều cảm tình tốt đẹp với tôi, và mong ba bạn này thông cảm cho. Cũng như tôi mong có dịp gặp lại tại phía tư dọ này.

*
**

Ra nhận công vụ "cho vui", biết rõ thêm địa dư phía Trung và Nam của đất nước, tạo thêm được một số bạn trong giới Công Chánh, tôi tâm thành nhắc lại một số kỷ niệm thích thú của nhau hầu cùng nhau sống lại trong những khoảnh khắc đã qua tại quê nhà trong tinh thần hữu mợc mà chân thành ./.

Đào Trọng Cường KTS
Thu Ottawa, 20-10-1987